

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VY
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST
Ngày 23 tháng 3 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoài

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai và ông Lê Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân thành phố VY xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Đại D, sinh năm 1995, tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn TK, xã ĐC, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Q và bà Tạ Thị T; vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 05/8/2021 đến nay, (có mặt).

- Bị hại: Anh Phạm Bá N, sinh năm 1987; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã DM, huyện DC, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

- Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phạm Hồng C, sinh năm 1960; bà Trương Thị E, sinh năm 1964 và chị Trần Thị M, sinh năm 1989; đều trú tại: Thôn LT, xã DM, huyện DC, tỉnh Nghệ An. Đại diện theo ủy quyền của bà E và chị M: ông Phạm Hồng C, sinh năm 1960; trú tại: Thôn LT, xã DM, huyện DC, tỉnh Nghệ An (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Tạ Thị T, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn TK, xã ĐC, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 sau khi uống bia xong, Trần Đại D không có giấy phép lái xe mô tô điều khiển xe mô tô biển số xe 88H7 – 3428 đi từ huyện BX về nhà. Khi gần đến cổng Công ty Power Logics Vina bên phải đường NTT, phường KQ, thành phố VY, D quan sát thấy phía trước cùng chiều cách D khoảng 10 mét xe mô tô biển số xe: 29V5 – 439.24 do anh Phạm Bá N điều khiển đi trên làn đường xe thô sơ (làn trong cùng giáp với vỉa hè bên phải) đang chuyển hướng rẽ sang trái để đi ra giữa lòng đường, lúc này D đang điều khiển xe với vận tốc khoảng 40 – 50km/h nhưng do không làm chủ tốc độ nên phần đầu phía trước xe mô tô do D điều khiển đã đâm vào phần giữa thân xe bên trái của anh N làm anh N và D cùng 02 xe mô tô đổ ngã ra đường. Hậu quả, D và anh N bất tỉnh, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt. Do thương tích nhẹ nên ngày 24/5/2021, D ra viện còn anh N tiếp tục điều trị tại nhiều bệnh viện từ ngày 23/5/2021 cho đến nay. Hiện nay, anh N đang phải điều trị tại Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh Nghệ An, vẫn chưa tỉnh táo để cung cấp lời khai phục vụ công tác điều tra.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra – Công an thành phố VY đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông theo quy định của pháp luật và các bên không có ý kiến gì.

Qua khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố VY tiến hành tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150, biển số xe: 29V5 – 439.34 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển số xe: 88H7 – 3428; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Bá N và 01 USB lưu trữ video diễn biến vụ tai nạn giao thông trích xuất từ camera an ninh của Công ty Power Logics được niêm phong. Ngay sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan Công an đã tiến hành kiểm tra xác định nồng độ cồn trong hơi thở đối với Trần Đại D là 0,735mg/L.

Tại Bệnh án nội khoa số: 21009049 ngày 23/5/2021 của Bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt, xác định tình trạng thương tích của anh Phạm Bá N khi vào viện hồi 14 giờ 18 phút ngày 23/5/2021: Vết thương chảy máu vùng sau tai trái kích thước 3cm. Vỡ xương trán, xương đỉnh. Tồn thương nội sọ - (S06). Xuất huyết dưới màng nhện. Nồng độ cồn trong máu là 2.1mmol/L.

Ngày 22/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố VY ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm thương tích đối với anh Phạm Bá N. Tại

kết luận giám định pháp y về thương tích số: 215/TgT ngày 19/7/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Ổ tỷ trọng không đều thùy trán hai bên, dạng tổn thương đụng dập cũ nhu mô phổi phải 04mm. Tụ dịch xấp xỉ 04mm dọc liềm đại não trái và dịch ngoài màng cứng bán cầu phải dày xấp xỉ 07mm. Xuất huyết dưới nhện không còn hình ảnh, gây liệt nửa người bên phải, liệt cứng. Xếp 71%. Lỗ khuyết xương sọ đáy phạp phòng bán cầu phải kích thước lớn xếp: 41%. Sẹo mổ vùng thái dương đỉnh bên phải kích thước trung bình xếp: 02%. Sẹo lỗ mở đặt Canuyn mặt trước cổ xếp: 02%. Sẹo vết thương phần mềm 1/3 giữa vành tai trái kích thước nhỏ xếp: 01%. Sẹo vết thương phần mềm rãnh tai sau nếp lằn sau tai trái kích thước nhỏ xếp 01%. Hiện tại nạn nhân đang nằm điều trị, khi nào điều trị ổn ra viện giám định bổ sung.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Pháp y Tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp: 84% (Tám mươi tư phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư”.

Tại Công văn số: 1693 ngày 25/6/2021 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc xác định: Qua kiểm tra hồ sơ lưu trữ giấy phép lái xe tại Sở Giao thông vận tải Vĩnh Phúc, không có thông tin về giấy phép lái xe cấp cho anh Trần Đại D, sinh ngày 03/8/1995, cư trú tại xã ĐC, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 111 và số 112 cùng ngày 09/7/2021 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân thành phố VY kết luận: Tổng giá trị thiệt hại đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150, biển số: 29V5 – 439.34, màu sơn xanh đen, xe đã qua sử dụng là 1.100.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát: 88H7 – 3428 màu sơn nâu, xe đã qua sử dụng là 510.000 đồng.

Tại kết luận giám định số: 1756 ngày 28/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Trích xuất được 07 ảnh diễn biến của một số người và phương tiện xuất hiện trên 01 tập tin video gửi giám định, chi tiết được thể hiện trong 01 bản ảnh giám định. Sao in được 01 tập tin video gửi giám định sang 01 đĩa DVD. Kèm theo kết luận giám định: 01 đĩa DVD, 01 bản ảnh giám định gồm 05 trang giấy A4. Qua giám định xác định trên hình ảnh camera xuất hiện anh N điều khiển xe máy đi trên làn đường xe thô sơ thuộc đường NTT hướng đi vòng xuyên Góc Vùng, còn D điều khiển xe máy đi cùng chiều phía sau xe anh N. Khi đến cổng Công ty Power Logics Vina thuộc đường NTT, phường KQ, thành phố VY, anh N đang chuẩn bị điều khiển xe chuyển hướng rẽ sang trái để đi vào lối mở của đường

NTT hướng chiều ngược lại thì xe máy do D điều khiển phía sau đi đến đâm vào phần giữa thân xe bên trái của anh N điều khiển làm anh N và D cùng 02 xe máy đổ ngã ra đường.

Vật chứng thu giữ: 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Bá N; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150, biển kiểm soát: 29V5 – 439.34; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát: 88H7 – 3428.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, ông C yêu cầu D phải bồi thường toàn bộ chi phí cấp cứu, điều trị, thuốc và các khoản chi phí khác trong quá trình điều trị thương tích cho anh Phạm Bá N tính đến ngày 24/11/2021 tổng số tiền là: 508.533.790 đồng. Cụ thể: Chi phí cấp cứu tại Bệnh viện Hữu Nghị Lạc Việt là 2.279.000 đồng; Chi phí điều trị, thuốc tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc là 74.700.866 đồng; Chi phí điều trị, thuốc tại Bệnh viện E là 74.539.954 đồng; Chi phí điều trị, thuốc tại Bệnh viện Bạch Mai là 2.089.742 đồng; Chi phí điều trị, thuốc tại Bệnh viện 115 Nghệ An là 27.571.069 đồng; Chi phí điều trị, thuốc tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức là 141.217.363 đồng; Chi phí điều trị, thuốc tại Bệnh viện Châm cứu Trung ương là 1.758.431 đồng; Chi phí điều trị, thuốc tại Bệnh viện Nhiệt đới Trung ương là 10.377.345 đồng; Chi phí tiền thuê xe cấp cứu, điều chuyển các bệnh viện trong thời gian điều trị là 14.000.000 đồng; Tiền mất thu nhập của chị Trần Thị M chăm sóc anh N từ ngày 23/5/2021 cho đến tháng 11/2021 là 60.000.000 đồng; Tiền mất thu nhập của anh N 06 tháng là 60.000.000 đồng; Tiền bồi dưỡng sức khỏe, tổn thất tinh thần là 40.000.000 đồng. Quá trình điều tra, bà Tạ Thị T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh N tổng số tiền là 45.000.000 đồng, như vậy D phải tiếp tục bồi thường cho gia đình anh N số tiền là 463.533.790 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa ông C chỉ yêu cầu D phải tiếp tục bồi thường số tiền là 400.000.000 đồng. D nhất trí bồi thường nhưng hiện nay do điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn chưa có đủ theo yêu cầu của bị hại nên xin được bồi thường dần cho gia đình anh N.

Tại Cáo trạng số: 11/CT-VKSND -VY ngày 09/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY đã truy tố Trần Đại D về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a,b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Đại D từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, buộc bị cáo D còn phải bồi thường cho anh N số tiền 400.000.000 đồng tính đến ngày 24/11/2021, xác nhận gia đình D đã bồi thường cho anh N số tiền 45.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Bá N cho anh N; trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát: 88H7 – 3428 cho D nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Đại D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 13 giờ 56 phút ngày 23/5/2021, sau khi uống bia xong, Trần Đại D điều khiển xe mô tô biển số xe: 88H7 – 3428 đến gần cổng Công ty Power Logics Vina thuộc đường NTT, phường KQ, thành phố VY, vị trí này có lối mở dải phân cách cứng giữa đường, lúc này D đang điều khiển xe đi với vận tốc khoảng 40 – 50km/h, D quan sát thấy phía trước cùng chiều cách D khoảng 10m xe mô tô biển số xe 29V5 – 439.24 do anh Phạm Bá N điều khiển đi trên làn đường xe thô sơ đang chuyển hướng rẽ sang trái để đi ra giữa lòng đường, nhưng do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không giảm tốc độ khi qua nơi đường bộ giao nhau nên xe mô tô do D điều khiển đã đâm vào phần giữa thân xe bên trái của anh N làm anh N và D cùng 02 xe mô tô đổ ngã ra đường. Hậu quả, anh N bị

thương tích tổn hại sức khỏe 84%, 02 xe mô tô bị hư hỏng tổng thiệt hại tài sản là 1.610.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo D sử dụng bia (nồng độ cồn trong hơi thở là 0,735mg/L), không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ và không giảm tốc độ khi qua nơi đường bộ giao nhau nên đâm vào phần giữa thân xe bên trái của anh N điều khiển đã vi phạm khoản 8, 9 Điều 8; Khoản 1 Điều 12; Điều 24 Luật giao thông đường bộ; Khoản 3, 5 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ; Khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo D đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho sức khỏe người khác, ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương. Trước tình hình diễn biến phức tạp của các vụ tai nạn giao thông trong thời gian gần đây, mà nguyên nhân chủ yếu do ý thức chấp hành luật giao thông của những người điều khiển phương tiện giao thông còn kém. Do vậy, đấu tranh với các hành vi vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông nhằm thiết lập lại trật tự, an toàn cho xã hội là cần thiết.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối; bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội đạt được những thành tích, danh hiệu nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo cũng đã tác động để gia đình bồi thường cho bị hại, tuy nhiên số tiền bị cáo bồi thường cho bị hại quá nhỏ so với số tiền phải bồi thường. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo lần đầu phạm tội, trước khi phạm tội có nhân thân tốt nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù với mức án như đề nghị của kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát mới đủ tác dụng để răn đe, phòng chống đối với loại tội phạm này. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xem xét giảm mức hình phạt cho bị cáo vì trong vụ án này bị hại cũng có lỗi.

[6] Đối với hành vi của anh Phạm Bá N điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ mà trong máu có nồng độ cồn, không chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn cho người và phương tiện khác đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia; Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ và là một nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông nêu trên. Tuy nhiên, sau khi xảy ra tai nạn D không bị thương tích gì, thiệt hại về tài sản không lớn và D không có yêu cầu đề nghị gì về xử lý hình sự hay bồi thường thiệt hại nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự đối với N là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa ông C và bị cáo D đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ chi phí cấp cứu, điều trị, thuốc và các khoản chi phí khác trong quá trình điều trị thương tích cho anh N; tiền thu nhập bị mất của bị hại và người chăm sóc bị hại, tiền bồi dưỡng sức khỏe tổn thất tinh thần tính đến ngày 24/11/2021 tổng số tiền là: 445.000.000 đồng. Gia đình bị cáo D đã bồi thường được 45.000.000 đồng, bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền là 400.000.000 đồng. Xét thấy, thỏa thuận bồi thường của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại là tự nguyện, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tại phiên tòa bà Tạ Thị T không yêu cầu giải quyết số tiền 45.000.000 đồng bà đã bồi thường cho gia đình anh N nên Tòa không xét.

[8] Về vật chứng:

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Bá N cần trả lại cho anh N.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150, biển số xe: 29V5 – 439.34, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh N. Sau khi xảy ra tai nạn, chiếc xe bị hư hỏng giá trị thiệt hại là 1.100.000 đồng, tuy nhiên gia đình anh N không có yêu cầu, đề nghị gì đối với thiệt hại của chiếc xe nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố VY đã trả lại cho gia đình anh N.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển số xe: 88H7 – 3428, quá trình điều tra xác định xe mô tô này anh Nguyễn Cao C, sinh năm 1979, trú tại phường Q, thành phố VY mua mới từ năm 2005 và đăng ký tên anh C. Đến năm 2019, anh C đã bán xe mô tô này cho Trần Đại D. Sau khi xảy ra tai nạn, chiếc xe bị hư hỏng giá trị thiệt hại là 510.000 đồng, tuy nhiên D không có yêu cầu đối với thiệt hại của chiếc xe. Như vậy, chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của D, do vậy trả lại cho D nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đại D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1. Căn cứ điểm a,b khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Đại D 03(ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 05/8/2021).

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586 và Điều 590, Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, buộc bị cáo Trần Đại D phải bồi thường cho anh Phạm Bá N tính đến ngày 24/11/2021 tổng số tiền là 445.000.000 đồng. Xác nhận bị cáo D đã bồi thường cho anh N số tiền 45.000.000 đồng, bị cáo D còn phải bồi thường số tiền là 400.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thanh toán số tiền trên thì còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng A1 số mang tên Phạm Bá N cho anh Phạm Bá N.

Trả lại 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát: 88H7 – 3428, đã cũ, xe không có yếm, vành bánh xe trước bị cong vênh, sầm và lốp bị hư hỏng, gương chiếu hậu bên trái bị vỡ, không kiểm tra được chất lượng máy cho Trần Đại D nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố VY với Chi cục thi hành án dân sự thành phố VY).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Trần Đại D phải chịu

200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 20.000.000 đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Bị cáo, đại diện theo ủy quyền của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố VY;
- Công an thành phố VY;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án VY;
- Thi hành án hình sự; Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thanh Hoài